

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 132

Tại vì sao không thể nói rõ? Người trưởng thành đều có sĩ diện, cha mẹ lão sư đều phải chú ý, phải duy trì tôn nghiêm của bạn, khi bạn có lỗi lầm thì âm thầm dạy bạn, hy vọng bạn từ trong âm thầm có thể hồi đầu giác ngộ, thay đổi tự làm mới. Cho nên thi thư ca từ của Trung Quốc, phần nhiều đều là ngâm dạy bảo, không nói trắng ra. Sau 40 tuổi, nếu có lỗi lầm thì không nói được, ám thị cũng không thể được. Bạn có chỗ nào hay thì tán thán bạn, nhưng bạn có lỗi lầm thì tuyệt đối không nhắc đến, cũng chính là nói sau 40 tuổi thì không thể dạy rồi.

Chúng ta tưởng tượng, ngày nay chúng ta gặp phải tai nạn, gặp phải đại nạn. Cái nạn này chính là trên “Kinh Vô Lượng Thọ” nói: “*Tiên nhân bất thiện*” (tiên nhân là cha mẹ, thầy giáo của chúng ta), “*bất thức đạo đức*” (họ không thấu suốt, không hiểu rõ đối với đại đạo lý này), “*vô hữu ngộ giả*” (không có người dạy bạn, hành động việc làm của chúng ta, cả thân tội nghiệp, Phật Bồ Tát xem thấy lượng thứ cho chúng ta), “*thù vô quái tha*” (không trách chúng ta).

Ngày nay chúng ta dạy bảo đối với quần chúng rộng lớn trong xã hội chỉ có giảng Kinh nói pháp. Mọi người nghe rồi, cảm thấy “ta có tâm bệnh này”, quyết không phải nói chúng ta giảng Kinh không có đối tượng. Bạn nghe rồi, cảm thấy việc này dường như chính là tâm bệnh của ta, điều này có thể thấy được bạn giác ngộ rồi. Sau khi ngộ rồi thì bạn phải sửa. Bạn nghe, hiểu tường tận rồi, phát hiện tâm bệnh của chính mình, đây gọi là khai ngộ. Dem tâm bệnh của chính mình cải đổi lại, đó gọi là tu hành, bạn là thật tu. Nếu như biết được tâm bệnh của chính mình mà không chịu tu, ngộ mà không tu cùng chưa ngộ không có gì khác nhau. Cho nên học Phật chân thật có công phu, chân thật có được thọ dụng, không có gì khác hơn là tùy thuận giáo huấn của Phật Đà, chúng ta liền thành tựu. Phạm hễ là người không thể thành tựu là do học Phật mà vẫn tùy thuận theo phiền não tập khí của chính mình, vẫn tùy thuận vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, những người này cả đời cũng không thể thành tựu, chỉ ở trong Phật pháp kết một chút thiện duyên với Phật Bồ Tát. Lão sư Lý thường nói: “*Đáng sanh tử như thế nào, vẫn phải sanh tử như thế đó*”, không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi.

Trong chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, dẫn chứng Kinh điển để nhắc nhở chúng ta, người hủy báng chánh pháp sẽ đọa vào trong A Tỳ Địa Ngục không

chỉ một kiếp, cái thế giới này hoại rồi (thành - trụ - hoại - không), họ chuyển đến A Tỳ Địa Ngục thế giới khác để thọ tội, luân chuyển như vậy trải qua trăm ngàn kiếp A Tỳ Địa Ngục vẫn không cách gì ra khỏi. Do nguyên nhân gì? Hủy báng chánh pháp, tội nghiệp cực trọng. Cho nên, hủy báng chánh pháp, phá hòa hợp tăng là tội nghiệp cực trọng trong tất cả tội nghiệp. Chúng ta lật lại xem, nếu như là hộ trì chánh pháp, bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp, công đức đó tất cả chư Phật Như Lai nói không cùng tận. Tội nghiệp cực trọng, phước báo cực lớn đều ở trong khoảng một niệm.

Lần này, cư sĩ Lý Mộc Nguyên hướng dẫn mọi người đến Trung Quốc bái sơn, tham học. Các đồng tu Bắc Kinh bên đó rất quan tâm đối với ông, mời ông đến y viện Hiệp Hòa làm một lần kiểm tra sức khỏe. Báo cáo kiểm tra khiến cho người xem rất là lo lắng, không lý tưởng lắm. Đồng tu Bắc Kinh bên đó gọi điện thoại, gửi fax nói với tôi. Những tấm phim X-quang mười năm trước của cư sĩ Lý không có tặng cho họ xem. Nếu tặng cho họ xem, sẽ khiến người xem giật mình. Thử nghiệm này ở người bình thường là tương đối nghiêm trọng, còn ở ông thì không hề có việc gì. Ông không phải người phạm, dùng cái nhìn của người phạm để xem ông thì sẽ thấy sai. Vì sao vậy? Người phạm có ta, có ta thì sẽ có bệnh. Bồ Tát không có ta, không có ta thì không có bệnh. Mỗi niệm của Bồ Tát là vì tất cả chúng sanh, không có chính mình. Tất cả Phật sự (Phật sự chính là sự nghiệp lợi ích tất cả chúng sanh), nếu như thành tựu thì chúng sanh có phước, nếu như không thành tựu thì chúng sanh không có phước.

Chúng ta xem, đồng tu Singapore có phước báo hay không? Phải nên tin tưởng, người nghe Kinh nhiều đến như vậy, người niệm Phật nhiều đến như vậy, khu vực này có phước báo. Đạo tràng này của chúng ta xem ra vẫn không tệ, tương đối hưng vượng, thế nhưng so với đạo tràng của người xưa thì kém rất xa. Hiện tại đạo tràng này của chúng ta mỗi ngày giảng Kinh hai giờ đồng hồ, niệm Phật 24 giờ đồng hồ không gián đoạn, thế nhưng buổi tối số người niệm Phật không nhiều. Chúng ta hy vọng đến năm tới, sau khi qua Tết rồi, giảng đường phải giảng Kinh mỗi ngày bốn giờ đồng hồ. Các vị đồng tu phải phát tâm. Hiện tại mỗi một tuần lễ các vị giảng một giờ đồng hồ. Hy vọng năm tới mỗi một tuần lễ có thể giảng hai giờ đồng hồ (thêm một giờ đồng hồ), buổi chiều giảng hai giờ đồng hồ, buổi tối giảng hai giờ đồng hồ, phải có bốn giờ đồng hồ giảng Kinh. Đồng tu niệm Phật ở niệm Phật đường phải nhiều để cứu vãn kiếp nạn. Tự lợi - lợi người, đó là công đức chân thật. Nếu như chúng ta không nỗ lực làm, khi gặp phải tai nạn thì không thể nào hồi kịp. Phải nên biết, chúng ta ở niệm Phật đường

này niệm Phật, công đức vô lượng vô biên. Chỉ cần bạn ở nơi đây niệm, mỗi câu mỗi chữ, từng câu Phật hiệu đều là hồi hướng đến tất cả chúng sanh khổ nạn trên thế giới này. Chúng ta là vì cái niệm này, đây chính là hồi hướng. Ta đến nơi đây niệm Phật không phải vì chính một mình ta, mà vì tất cả chúng sanh. Cho nên niệm Phật nghe Kinh, nghe Kinh, quý thần cũng muốn xin nghe. Hiện tại có rất nhiều người không biết được, trai đường lâu hai của chúng ta có truyền hình mở phát băng ghi hình giảng Kinh 24 giờ không gián đoạn. Có rất nhiều người nói, không có một người nào xem, truyền hình mở để không thì phí. Không phải là mở uổng phí, đây là do quý thần yêu cầu. Có đồng tu hỏi họ: “*Các vị muốn nghe Kinh, vì sao không đến giảng đường để nghe? Tại vì sao không đến niệm Phật đường để niệm Phật?*”. Họ nói, giảng đường ánh sáng quá lớn, niệm Phật đường, giảng đường có Phật quang, khi họ muốn bước vào cửa, họ nói họ rất là khó chịu, không chịu nổi, họ yêu cầu ở lâu hai. Cho nên, chúng ta quy y cho những quý thần này, truyền thụ tam quy cho họ, họ ở nơi đó nghe Kinh 24 giờ đồng hồ không gián đoạn. Ở nơi đây quý thần yêu cầu được nghe Kinh.

Lần trước, các vị cũng đã nghe cư sĩ Tề ở Đông Thiên Mục Sơn - Hàng Châu báo cáo qua với các vị, những quý thần bên đó cũng yêu cầu được nghe Kinh. Bên đó mỗi ngày họ cũng mở phát đĩa giảng, đại khái là mở băng ghi hình hai giờ đồng hồ. Quý thần yêu cầu tăng thêm thời gian, vì hai giờ không đủ, thế nhưng trên núi không có điện, khi họ mở phát băng đĩa thì phải lắp đặt một máy phát điện nhỏ. Thế nhưng họ vẫn phải đáp ứng yêu cầu của quý thần, phát thêm một ít thời gian nữa. Quý thần đều yêu cầu được nghe Kinh. Gần đây tôi lại nghe ở Trung Quốc đại lục cũng có rất nhiều quý thần yêu cầu nghe Kinh, yêu cầu niệm Phật. Điều này đáng được chúng ta cảnh tỉnh. Nếu chúng ta không làm thì hối hận không kịp.

Đại Sư Thiện Đạo ở trong chú giải của “Quán Kinh” có mấy câu nói khai đạo chúng ta. Ngài nói: “***Tội ngũ nghịch, báng pháp không được vãng sanh là Phật phương tiện nói. Ý của Phật là khuyến khích chúng ta không nên tạo trọng tội***”. Ý nghĩa chính ngay chỗ này. Năm nghịch mười ác, hủy báng chánh pháp, chỉ cần bạn đến khi lâm chung không hủy báng thì cũng có thể vãng sanh, khi lâm chung sám hối “ngày trước hủy báng là sai” thì đều có thể vãng sanh. Có thể thấy được sự từ bi của nhà Phật chân thật là không thể nghĩ bàn. Thế nhưng chúng ta phải ghi nhớ, con người ở thế gian này khổ đau, ngăn ngại. Đồng tu trung niên trở lên đều có cảm xúc này. Người già 60 tuổi trở lên có cảm xúc rất là rõ ràng, nghĩ lại ngày trước sáu - bảy mươi năm giống như ở trong mộng vậy,

cũng giống như mới ngày hôm qua. Chúng ta đã quán sát được nhân sanh khổ đau, ngăn ngừa thì hà tất phải tạo nghiệp? Trong Phật pháp nói rất nhiều: “**Vạn ban tương bất khứ, duy hữu nghiệp tùy thân**”, vậy hà tất phải tạo tác tội nghiệp, hà tất phải so đo với người? Bạn chân thật nghĩ thông rồi, nghĩ tường tận rồi, quyết định không tạo ác nghiệp, quyết định không làm những việc tổn người lợi mình. Quay đầu lại, làm nhiều việc tổn mình lợi người, đây là bạn tu phước, tương lai bạn có thể mang đi được. Chúng ta chính mình ở trong ngày tháng ngăn ngừa này chịu một chút khổ nạn thì có tính vào đâu? Phải nghĩ đến đời sau thời gian rất dài, không luận là rơi vào trong cõi nào, thời gian đều dài. Nếu bạn có thể sanh thiên, bạn được hưởng phước dài. Nếu bạn đọa ba đường, thời gian thọ khổ cũng dài. Chỉ riêng cõi người, thời gian này rất là ngắn, cho nên không thể không giác ngộ. Lời mà Phật dạy cho chúng ta, mỗi câu đều là lời hay, mỗi câu đối với chúng ta có lợi ích dài lâu chân thật. Không phải lợi ích cho Ngài, mà lợi ích cho chúng ta.

Phật dạy chúng ta, ở ngay trong cuộc sống thường ngày, đối nhân xử thế tiếp vật phải tu sáu Ba La Mật, sáu loại này phải viên mãn. Tu bố thí, bố thí là buông xả tham-sân-si-mạn, buông xả tự tư tự lợi. Toàn tâm toàn lực làm việc lợi ích xã hội, lợi ích quần chúng, sự nghiệp lợi ích chúng sanh, đây gọi là Bồ Tát nghiệp.

Tôi thường hay khuyến khích các đồng tu, chúng ta chỉ có một tâm thiện chân thành, thiện ý chân thành, thiện hạnh chân thành, đây chính là phát tâm Bồ Đề, tu Bồ Tát đạo. Đây mới là chân thật, ngoài việc này ra đều là giả. Là giả thì không nên làm, chúng ta phải làm thật. Chân thật có thể giữ ba cái thiện, phần đầu ba thiện thì bạn nhất định được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ, thiên tai nhân họa bạn đều có thể tránh khỏi. Đây là chân thật. Nhất định không được tạo ác. Quá khứ tạo tác ác nghiệp, hiện tại phải có thể hối cải, cải lỗi tự làm mới thì tốt. Người tạo tác tất cả tội nghiệp, phần nhiều là không thể tin tưởng Phật pháp, cho dù ở trong Phật môn đã thọ qua Tam quy ngũ giới, đó là trên hình thức, không phải chân thật. Đối với Phật pháp, họ tuyệt nhiên không lý giải, thậm chí đến hiểu sai, giải sai, đây đều là do nguyên nhân ít nghe Kinh. Cho nên, Kinh giáo phải nghe nhiều, phải thường thường nghe, thì quan niệm sai lầm của chúng ta mới có thể chuyển đổi lại. Ngay trong đồng tu chúng ta (không chỉ là tại gia, mà kể cả đồng tu xuất gia), có rất nhiều quan niệm sai lầm, vẫn cứ không thể chuyển đổi, ở trong cuộc sống thường ngày vẫn tùy thuận phiền não tập khí. Đây là do nguyên nhân gì? Nghe Kinh quá ít, rất ít. Chúng ta mới hiểu rõ, tại vì sao năm xưa khi Thế Tôn còn tại thế hết lòng hết dạ giảng Kinh hơn 300

hội, nói pháp 49 năm, mỗi ngày giảng tám giờ đồng hồ, 49 năm không gián đoạn, đó là vì cái gì? Vì khuyến hóa tất cả chúng sanh giác ngộ hồi đầu, vì khiến tất cả chúng sanh được lợi ích. Ngài chính mình sớm đã thành Phật rồi, không vì chính mình, vẫn phải làm để làm gì? Chư Phật Bồ Tát chỉ có một việc vì chúng sanh. Nếu chúng ta muốn học Phật, chính ngay chỗ này mà học Phật, mỗi niệm cũng phải vì tất cả chúng sanh.

Người tạo tác tội nghiệp, trong Phật Kinh nói ra được rất nhiều tội chướng của họ. Bình thường chúng ta nói hai chướng, ba chướng, đây là nói chung. Chướng ngại quá nhiều, vô lượng vô biên, nói không hết. Thông thường mà nói, chướng thứ nhất, không gặp được cơ hội tu học, không thấy Phật, không gặp được thiện tri thức, đây là chướng nặng. Vì sao vậy? Thấy Phật, có thể gặp thiện tri thức thì ngay đời này có cơ hội được độ. Nếu như cả đời này không gặp được thì nhất định là tùy nghiệp lưu chuyển.

Chướng thứ hai là không được lắng nghe chánh pháp. Cho dù thấy được Phật, gặp được thiện tri thức, họ có chướng ngại là không thể nghe pháp. Phàm hễ có người đến giảng Kinh nói pháp thì luôn có việc khác chướng ngại họ. Cái chướng này còn quan trọng hơn chướng phía trước. Nghe pháp mới có thể giác ngộ. Không nghe pháp, gặp được Phật, gặp được thiện tri thức thì chỉ có thể trông được chút phước, chắc chắn không thể chuyển mê thành ngộ. Then chốt giáo học của Phật pháp chính là chuyển mê thành ngộ.

Nhà Phật thường nói, giai đoạn thứ nhất của người sơ học là chuyển ác làm thiện, đây là tu phước. Giai đoạn thứ hai là chuyển mê thành ngộ, là tu huệ. Phước - huệ song tu mới có thể chuyển phàm thành thánh. Nếu như chỉ có thể làm được điều thứ nhất chuyển ác thành thiện, thì bạn đời sau hưởng phước báo trời người, không ra khỏi ba cõi. Nếu muốn thoát luân hồi, ra khỏi ba cõi thì nhất định phải có trí tuệ, nhất định phải chuyển mê thành ngộ. Đây là trung tâm giáo học của Phật pháp.

Chướng thứ ba là không thể thừa sự chư Phật. Đây là điều đương nhiên, vì cái tầng này khó, ở thế gian này chúng ta không dễ gì làm được. Thế nhưng vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì làm được, mỗi ngày bạn có thể đi cúng dường mười phương vô lượng vô biên chư Phật. Đây là từ trên quả mà nói. Hai loại chướng phía trước là từ trên nhân mà nói, loại này là chướng ở trên quả. Bạn không có năng lực tùy ý thân cận tất cả chư Phật Như Lai.

Chúng ta tu phước tu huệ, thực tế mà nói, chính là hy vọng có thể thành tựu công đức viên mãn. Thế nhưng chúng ta tỉ mỉ mà nghĩ tưởng, có người nào mà không tạo tội nghiệp? Năm tội nghịch này (tội nghiệp khác thì càng không cần phải nói), chúng ta đối với cha mẹ tuy là không có giết hại, nhưng lừa gạt cha mẹ là việc rất bình thường. Giết hại cha mẹ là tội cực trọng, tội lừa dối cha mẹ cũng không phải nhẹ. Lừa dối thầy giáo thì càng không cần phải nói, thi cử còn quay đề, quay đề không phải là lừa dối thầy sao? Không chịu chăm chỉ nỗ lực dụng công đọc sách, lừa dối thầy để lấy điểm số. Cho nên bạn từ trong Phật Kinh để xem, tội lỗi đều không nhẹ. Thế nhưng chỉ cần chúng ta có thể hồi tâm chuyển ý, chỉ cần sám hối niệm Phật.

“Niệm Phật”, ý nghĩa của hai chữ này sâu rộng vô tận. Tại vì sao vậy? Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói với chúng ta, bất cứ một pháp môn nào đều viên dung hàm nhiếp tất cả pháp môn. Nhà Phật nói tám vạn bốn ngàn pháp môn, mỗi một pháp môn đều hàm nhiếp tất cả pháp môn, mỗi môn đều là như vậy. Chúng ta làm gì hiểu được đạo lý này?

Niệm Phật phải niệm bằng cách nào mới có thể viên nhiếp tất cả pháp môn? Chúng ta đem Phật pháp quy kết thành một tổng cương lĩnh để các vị dễ dàng nhớ, dễ dàng học tập. Tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác ngộ, tâm từ bi, chúng ta dùng tâm này niệm Phật. Ở ngay trong cuộc sống thường ngày, chúng ta nhìn được thấu, buông được xuống, tự tại tùy duyên mà không phan duyên, đó gọi là niệm Phật. Cho nên mười câu này, trong mỗi một câu đều viên nhiếp chín câu khác. Niệm Phật như vậy là chân thật hồi tâm sám hối niệm Phật. Cho dù ngày trước vô tri, tạo tác năm nghịch mười ác, chúng ta lâm chung vẫn có thể vãng sanh. A Di Đà Phật chân thật là đại từ đại bi, thế nhưng nếu như cả đời bạn không chịu quay đầu, không chịu cải lỗi, vậy thì không còn cách nào. Sau khi chúng ta hiểu rõ đạo lý này, các vị đồng tu tại gia phải chân thật phát tâm, đối với con cái trong gia đình phải cố gắng dạy cho tốt. Giáo dục học đường tuy là không nói, xã hội đại chúng cũng phải nhìn đến, chúng ta làm từ trong gia đình.

Hai năm gần đây, tôi nghe nói người Anh đã bắt đầu làm, họ làm được rất tốt. Các bé nhỏ ở trường mầm non đều có giáo trình Phật học. Họ bắt đầu từ gốc, từ mầm non, tiểu học, trung học, đại học, đều có giáo trình Phật học. Úc châu hiện tại cũng làm theo, Úc châu gần đây cũng bắt đầu làm từ trường mầm non. Lần trước tôi đến thăm viếng Úc châu, một số quan viên Úc châu mong muốn chúng ta cung cấp cho họ giáo trình. Sau khi tôi trở lại, nói với các thầy trong lớp bồi dưỡng của chúng ta, hy vọng các vị lưu ý, chúng ta biên soạn một số giáo

trình, cung cấp cho họ làm tham khảo. Người nước ngoài giác ngộ rồi, người nước ngoài quay đầu rồi, còn chúng ta vẫn trơ trơ như người gỗ, vẫn không biết quay đầu. Cho nên tôi liền nghĩ đến, người nước ngoài vì sao có thể nghĩ đến vấn đề này? Nước Anh là quốc gia Ki Tô giáo, Úc châu cũng là quốc gia Thiên Chúa giáo. Ki Tô giáo làm sao nghĩ ra muốn học Phật, vẫn là muốn dạy các bạn nhỏ bắt đầu từ nhà trẻ? Tôi nghĩ, đây đều là vào thập niên 70, bị ảnh hưởng của Tiên sĩ Thang Ân Tỷ. Lời của Tiên sĩ Thang Ân Tỷ đã không uổng phí. Nếu như họ chân thật nỗ lực, từ nhỏ đã tiếp nhận giáo trình của Phật pháp, công đức của Tiên sĩ Thang Ân Tỷ thì quá to quá lớn.

Chúng ta biết, người Úc châu ở vào hai, ba thế kỷ trước đã tạo tác ác nghiệp cực trọng. Họ chính mình cũng biết, họ là tín đồ Thiên Chúa giáo, tín đồ Ki Tô giáo, sâu sắc tin vào lời tiên đoán ngày tận thế. Ngày trước còn có một tạp chí đến phỏng vấn tôi là theo cách nhìn của họ, năm 1999 là ngày tận thế của thế giới. Đây là từ trong thánh Kinh mà có, nói đến ngày tàn của thế giới. Họ xem thấy tai nạn hiện tại của toàn thế giới dường như là dự báo ngày tàn của thế giới càng ngày càng rõ ràng. Tạp chí lấy cái này làm chủ đề để thảo luận vấn đề này. Tôi nói với họ, trong Phật pháp không có cách nói ngày tàn của thế giới. Thích Ca Mâu Ni Phật nói với chúng ta, pháp vận của Phật là mười hai ngàn năm. Chánh Pháp là một ngàn năm, Tượng Pháp là một ngàn năm, Mạt Pháp là mười ngàn năm. Mười ngàn năm sau khi Phật pháp diệt, “Kinh Vô Lượng Thọ” vẫn tiếp tục còn tồn tại một trăm năm. Kinh này diệt sau cùng. Khi “Kinh Vô Lượng Thọ” cũng không còn, thì còn có một câu danh hiệu “A Di Đà Phật” vẫn tiếp tục thêm một thời gian, cho nên đệ tử Phật chúng ta xem thế giới này còn rất là lạc quan, không bi quan giống như họ vậy. Thế nhưng tôi nói với họ, tai nạn sẽ có. Tai nạn từ đâu mà ra? Trên Kinh Phật nói: “*Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”. Phật ở trên Kinh thường nói: “*Y báo tùy theo chánh báo chuyển*”. Y báo là gì vậy? Là hoàn cảnh đời sống của chúng ta. Chánh báo là gì vậy? Là tư tưởng hành vi của chúng ta. Hoàn cảnh đời sống của chúng ta là tùy theo tư tưởng hành vi của chúng ta mà chuyển biến. Hay nói cách khác, tâm của chúng ta thiện, hạnh của chúng ta thiện thì hoàn cảnh của chúng ta liền sẽ chuyển tốt; nếu như tâm không thiện, hành vi không thiện thì hoàn cảnh của chúng ta sẽ đổi xấu. Xấu chính là thiên tai nhân họa. Cho nên từ ngay trong rất nhiều lời giáo huấn này của Phật, chúng ta tỉ mỉ mà quán sát. Hiện tại người thế gian này mỗi ngày nghĩ đến cái gì, họ thấy cái gì, nghe cái gì, nói cái gì, làm cái gì? Tỉ mỉ mà quán sát thì bạn liền biết được rất rõ ràng, rất tường tận, thế giới là trị thế hay loạn thế.

Hiện tại đại chúng xã hội tuyên dương chánh pháp, họ không đến nghe. Chúng ta cúng dường những tôn tượng Phật, họ cũng không muốn xem. Họ muốn xem cái gì? Xem những thứ kỳ kỳ quái quái, yêu ma quỷ quái, chúng ta xem thấy rất là lo sợ, họ ưa thích thứ này. Phạm âm này của chúng ta, họ không thích nghe, họ thích nghe tiếng reo hò, bạn nói xem còn cách nào? Những âm nhạc đó, chúng ta đều không thể nghe nổi, họ nghe quen như không có gì. Cho nên chúng ta mới biết được, thế gian này sẽ có kiếp nạn, kiếp nạn chưa từng xảy ra. Muốn cứu vãn kiếp nạn này, phương pháp duy nhất hiện tại là chỉ có thể dựa vào tôn giáo. Cho nên tôi sâu sắc hy vọng truyền giáo sư trong mỗi tôn giáo, các lãnh đạo tôn giáo phải nỗ lực gánh lấy sứ mạng giáo hóa chúng sanh. Tôi qua lại với mỗi tôn giáo, mục đích chính ngay ở chỗ này.

Giáo dục tôn giáo là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Chúng ta chỉ có thể từ ngay chỗ này nghĩ ra phương pháp để bổ cứu, hy vọng có thể chuyển đổi lòng người, hy vọng mọi người đều có thể đoạn ác tu thiện, phá mê khai ngộ. Tuy là các tôn giáo khác không nói, thế nhưng đoạn ác tu thiện là tất cả các tôn giáo đều nói. Chúng ta có thể đem điều này làm cho tốt thì thế giới này liền được cứu, kiếp nạn liền có thể chuyển. Trong nhà Phật, nhằm vào căn tánh chúng sanh xã hội trước mắt mà hóa giải kiếp nạn này. Phương pháp rất hữu hiệu, rất đơn giản không gì hơn niệm Phật. Cho nên, Đại Sư Thiện Đạo nói: *“Như Lai sở dĩ xuất thế, vì nói bốn nguyện hải của Di Đà”*. Ý nghĩa của câu này là nói, ba đời chư Phật ứng hóa ở thế gian vì một đại sự nhân duyên chính là tuyên nói pháp môn Di Đà, cứu độ tất cả chúng sanh khỏi nạn. Không phải các pháp môn khác không tốt, mà vì các pháp môn khác đều cần phải có căn tánh rất tốt. Vì sao vậy? Không có cách nói đối nghiệp thành tựu, đều là phải đoạn hoặc chứng chân; đoạn kiến tư phiền não, chứng quả A La Hán, siêu việt sáu cõi luân hồi; đoạn trần sa phiền não, phá một phẩm vô minh, vậy mới có thể siêu việt mười pháp giới, chứng được quả vị của Pháp Thân Đại Sĩ. Đây không phải dễ dàng, căn tánh chúng sanh hiện tại chúng ta không làm được. Không làm được, vậy bắt buộc dĩ chỉ có câu A Di Đà Phật đối nghiệp vãng sanh. Chỗ này nói, tạo trọng tội ngũ nghịch, hủy báng chánh pháp, chỉ cần bạn có thể chân thật triệt để quay đầu, cải lỗi tự làm mới, niệm Phật vẫn có thể vãng sanh. Ngày nay chúng ta chọn lấy pháp môn này, đạo lý chính ngay chỗ này. Nghĩ lại xem, các pháp môn khác ta đều không có năng lực học, pháp môn này còn có thể. Học qua vài năm, chính mình đầy đủ tín tâm. Đích thực y theo pháp môn này tu hành, có thể thành tựu, khẳng định có thể vãng sanh. Cho nên chúng ta đem pháp môn này giới thiệu cho người khác, không luận ở trên

ngôn ngữ, không luận ở trên thái độ, không có chút nghi hoặc nào. Người xưa nói, ngay trong bốn mươi tám nguyện của A Di Đà Phật, lấy nguyện niệm Phật vãng sanh làm trung tâm bốn nguyện. Lời nói này rất có đạo lý, không phải không có đạo lý. Thế nhưng Kinh giáo không thể không nghiên cứu, không thể không thấu triệt. Vì sao vậy? Nếu như không lý giải thấu triệt, mê tín bốn nguyện niệm Phật có thành tựu hay không? Người thành tựu không thể nói là không có, nhưng đó là người nào vậy? Người có thiện căn phước đức. Thực tế mà nói, chúng ta xem thấy trong “Tịnh Độ Thánh Hiền Lục”, trong “Cận Đại Vãng Sanh Lục”, những người niệm Phật vãng sanh đó có rất nhiều bà lão, ông lão không biết chữ, không có đi học, cái gì là bốn nguyện hay không bốn nguyện, họ hoàn toàn không biết. Người ta dạy họ một câu A Di Đà Phật, họ liền trung thực lão thật ngày ngày niệm. Sau cùng vãng sanh, biết trước giờ ra đi, đứng mà đi, ngồi mà đi, rất nhiều. Vì sao họ có được thành tựu? Họ thành tựu chỉ có một điều kiện là “lão thật niệm Phật”, họ lão thật. Người lão thật là trong tâm không có vọng tưởng (có cái bốn nguyện thì là vọng tưởng), cho nên họ có thể thành tựu. Họ thành tựu phẩm vị còn cao, chúng ta không thể so được với họ. Vì sao không thể so được với họ? Chúng ta ngày ngày khởi vọng tưởng, mở quyển Kinh ra, đọc từ đầu đến cuối luôn khởi vọng tưởng, vậy thì làm sao có thể thành công? Cho nên, nói Kinh phải biết nói, nghe Kinh phải biết nghe. Biết nói, lìa tất cả tướng, tu tất cả thiện, phải lìa tướng. Biết nghe, Bồ Tát Mã Minh nói: “*Ly ngôn thuyết tướng, ly danh tự tướng, ly tâm duyên tướng*”, đó là biết nghe. Quả nhiên có thể lìa tất cả tướng, như những người niệm Phật vãng sanh, một lòng một dạ chỉ có một câu A Di Đà Phật, ngoài một câu A Di Đà Phật ra, trong đầu của họ trống không, không có bất cứ vọng niệm nào. Những người này chắc chắn vãng sanh, nhất định là vãng sanh phẩm vị cao. Họ không có vọng tưởng, không có tạp niệm. Chúng ta không bằng họ, không thể so với họ. Nếu như có vọng tưởng, có tạp niệm, không còn cách nào, thì phải thâm nhập Kinh tạng, thâm giải nghĩa thú, chân thật làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi, tất cả buông xả. Cho nên, nguyên nhân chúng ta không thể buông xả là chưa nhìn thấu. Nếu muốn nhìn thấu, nhất định phải dựa vào Kinh giáo.

Thế Tôn vì chúng ta nói pháp 49 năm, không gì khác hơn là giúp chúng ta nhìn thấu mà thôi. Chỉ cần nhìn thấu, buông xả không khó, trong khoảng một niệm liền buông xả, ý niệm liền chuyển đổi lại. Ý niệm này vừa chuyển đổi thì liền chuyển phàm thành thánh. Ngày nay khó khăn của chúng ta chính là không chuyển được. Nguyên nhân không chuyển đổi được chính là đối với chân tướng

vũ trụ nhân sanh lý giải không được thấu triệt. Cũng chính bởi vì như vậy, cho nên chúng ta hy vọng đem thời gian giảng Kinh tăng thêm hai giờ đồng hồ, đạo lý chính ngay chỗ này.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ